

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-ST
Ngày: 28-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Sinh;

2. Ông Mai Linh S;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mỹ Dung; Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Lành, Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2022/HSST ngày 15/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST-HS ngày 16/11/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Công S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/10/1991 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: thôn NH 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: công giáo; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trịnh Văn T, sinh năm 1968 và con bà Phạm Thị Kh, sinh năm 1969. Hiện nay ở thôn NH 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Anh, em ruột có 03 người lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2003, bị cáo là con đầu trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1989, hiện ở thôn NH 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Tiền sự, Tiền án: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn NH 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1923 (Đã chết). Đại diện bị hại: Bà Trần Thị Di, sinh năm 1951; Hộ khẩu thường trú: Thôn NH 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Trịnh Văn Tùng, sinh năm 1968; Hộ khẩu thường trú: Thôn Nam Hiệp 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h 20 phút ngày 20/7/2022 Trịnh Công S (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô tải BKS: 49C – 051.97 đi làm về, sau đó S dừng xe ở đoạn đường nằm bên hông chợ KĐ để chờ con gái đi học. Một lúc sau S điều khiển xe lùi xe thì va chạm với bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1923, HKTT: thôn NH 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng đang đi bộ qua đường. Hậu quả: bà Nguyễn Thị D tử vong.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường nằm bên hông chợ xã KĐ, đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, bề mặt đường được rải một lớp bê tông nhựa nóng, bề rộng của đường là 5m70.

Chọn lề đường phía bên trái theo chiều đi từ cổng trước ra cổng sau chợ làm lề chuẩn. Vùng va chạm đầu tiên (A) cách mép lề chuẩn là 2m;

Tại giấy chứng nhận thương tích số 544 ngày 09/8/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng xác định Nguyễn Thị D vào viện ngày 20/7/2022 do tai nạn giao thông, chuẩn đoán choáng chấn thương, hậu phẫu vết thương phức tạp phần mềm đùi, cẳng chân (P)/gãy xương cánh tay (P)/Vết thương má (P)/Đa xây xát. Tình trạng thương tích lúc ra viện: bệnh nhân hôn mê sâu, GSC 3 điểm, thở máy qua nội khí quản, HA:00/00 mmHg (vận mạch), T:37 độ C, tim đều, nhanh, phổi âm thô, bụng mềm, vết thương trợt da vùng má (P), gãy xương cánh tay (P) đã nẹp cố định, vết thương lóc da lộ cơ từ vùng đùi – cẳng chân (P) đã khâu, đa xây xát phần mềm.

Tại giấy chứng nhận số 61 ngày 22/7/2022 của Công an huyện Đơn Dương chứng nhận Nguyễn Thị D chết vì tai nạn giao thông.

Cáo trạng số 62/CT-VKS-ĐD ngày 15/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị cáo Trịnh Công S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Công S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trịnh Công S mức án từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Tuyên trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Khoảng 17h 20 phút ngày 20/7/2022, bị cáo Trịnh Công S điều khiển xe ô tô tải BKS: 49C – 051.97 đi làm về, sau đó S dừng xe ở đoạn đường nằm bên hông chợ KĐ để chờ con gái đi học. Một lúc sau S điều khiển xe để lùi xe thì va chạm với bà Nguyễn Thị D đang đi bộ ở phía sau xe. Hậu quả làm bà D tử vong. Sau sự việc xảy ra, bị cáo đã đến gia đình bị hại thăm hỏi, bồi thường thiệt hại. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 20/7/2022, tại khu vực đường bên hông chợ xã KĐ, huyện Đơn Dương, Trịnh Công S điều khiển xe ô tô tải BKS 49C – 05197 lùi xe không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Nguyễn Thị D tử vong. Hành vi của Trịnh Công S đã vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật Giao thông đường bộ.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lùi xe không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông làm chết người nêu trên của Trịnh Công S đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo điều khiển lùi xe tải không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông, hậu quả làm một người chết. Vì vậy cần có mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin

giảm nhẹ hình phạt, nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đơn Dương đã xử lý:

Đối với 01 xe ô tô tải BKS 49C – 05197 nhãn hiệu KIA và giấy tờ liên quan trả lại cho chủ sở hữu là ông Trịnh Văn Tùng. Sau khi nhận lại tài sản ông Trịnh Văn Tùng không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Đối với giấy phép lái xe hạng B2 số 680125000486 mang tên Trịnh Công S cần tuyên trả lại cho Trịnh Công S.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000đ, đại diện gia đình bị hại bà Trần Thị Di đã nhận đủ số tiền trên không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Công S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Công S 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trịnh Công S cho Ủy ban nhân dân xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên trả lại cho Trịnh Công S 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 680125000486 mang tên Trịnh Công S.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trịnh Công S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; đại diện bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Linh S

Nguyễn Thị Sinh

Phan Minh Dũng